

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18-7-2019
V/v tranh chấp về “Ly hôn
và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Hữu Cải;

Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 216/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2019, về việc tranh chấp “Ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXX-ST, ngày 12 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Văn P, sinh năm 1984; cư trú tại: Số E, khu phố C, thị trấn D, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Dương Thanh V, sinh năm 1989; cư trú tại: Tổ 9, ấp A, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 20-3-2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Văn P trình bày: Chị và anh Dương Thanh V chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ngày 25-8-2016, hôn nhân tự nguyện.

Trong thời gian chung sống, anh V không phụ giúp gia đình, lo cho vợ con mà đam mê cờ bạc và sử dụng ma túy, nên phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, chửi mắng nhau, nhiều lần vợ chồng đánh nhau nên chính quyền địa P đến can thiệp. Cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, giữa hai người không còn quan tâm đến nhau và chị đưa con về nhà mẹ ruột sống từ năm 2017 cho đến nay. Tình cảm, hạnh phúc vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị và anh V có 01 con chung tên Dương Trọng N, sinh ngày 09-7-2016 đang sống với chị, chị P yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị P không yêu cầu giải quyết.

Đối với anh Dương Thanh V, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập anh V đến giải quyết việc yêu cầu xin ly hôn của chị P, nhưng anh V không đến, Tòa án trực tiếp đến nhà tổng đạt các văn bản tố tụng và lấy lời khai nhưng anh V vắng mặt, nên Tòa án kết hợp với chính quyền địa P tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị P có đơn xin xét xử vắng mặt; anh V vắng mặt.

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; đối với anh V là bị đơn trong vụ án được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung: Trong cuộc sống giữa chị P và anh V phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhiều lần đánh nhau, giữa hai người tình cảm không còn và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P đối với anh V; về con chung giao cháu Dương Trọng N, sinh ngày 09-7-2016 cho chị P nuôi dưỡng; ghi nhận chị P không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung, ghi nhận chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết; đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Chị Văn P là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Dương Thanh V là bị đơn trong vụ án được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử vắng mặt chị P, anh V.

[2] Về nội dung: Chị Văn P và anh Dương Thanh V chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn ngày 25-8-2016 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy, trong thời gian chung sống, giữa chị P và anh V phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V đam mê cờ bạc, sử dụng ma túy nên không phụ giúp, lo lắng gì cho vợ con, từ đó mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra. Kết quả xác minh thấy rằng, quá trình chung sống chị P, anh V thường xuyên cãi vã, đánh nhau, chính quyền địa P đến can thiệp nhiều lần, do đó lời khai của đương sự phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Mâu thuẫn giữa chị P và anh V kéo dài nhiều năm, nhưng không hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng chỉ còn là danh N, không còn quan tâm đến nhau. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị P và anh V không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P.

[3] Về con chung, chị P khai có 01 con chung tên Dương Trọng N, sinh ngày 09-7-2016 hiện đang sống với chị, chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, do đó giao cháu N cho chị P nuôi dưỡng. Ghi nhận chị P không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị P không yêu cầu giải quyết.

[5] Tiền tạm ứng án phí; nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm được xử lý theo quy định tại Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Văn P. Chị Văn P được ly hôn với anh Dương Thanh V.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Trọng N, sinh ngày 09-7-2016 cho chị Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị Văn P không yêu cầu anh Dương Thanh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở quyền này của anh V.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Văn P không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015155, ngày 25 tháng 3

năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án này tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Quốc Vũ

